

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 137/2023/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lê Văn Th**, sinh năm 1982

ĐKNKTT và nơi ở: Đội 4, thôn Quang Trung, xã PT,Th phố HN.

Bị đơn: Chị **Trịnh Thị T**, sinh năm 1983

Nơi sinh: Thôn Dũng Tiến, xã Kim Thư, To, HN

ĐKNKTT và nơi ở: Đội 4, thôn Quang Trung, xã PT,Th phố HN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th ngày 24 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th ngày 24 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Lê Văn Th** và chị **Trịnh Thị T**.
2. *Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:*
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh **Lê Văn Th** và chị **Trịnh Thị T** thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Anh Lê Văn Th và chị Trịnh Thị T thống nhất, thoả thuận khai nhận có hai con chung là Lê Đình Nguyên, sinh năm 2008; Lê Bảo Lâm, sinh năm

2011 các con chung khỏe mạnh. Nay ly hôn anh, chị thỏa thuận anh Th nhận nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Lê Đình N, sinh năm 2008. Chị T nhận nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lê Bảo L, sinh năm 2011 cho đến khi con chung trưởng Th hoặc cho đến khi đương sự có yêu cầu thay đổi người nuôi con.

- Về trợ cấp nuôi dưỡng con chung: Anh Lê Văn Th và chị Trịnh Thị T không yêu cầu trợ cấp phí tổn nuôi con chung cho nhau, nên tạm hoãn việc trợ cấp nuôi dưỡng con chung cho đến khi đương sự có yêu cầu.

Anh Lê Văn Th và chị Trịnh Thị T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được cản trở bên nào

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Lê Văn Th và chị Trịnh Thị T trong quá trình giải quyết vụ án đã có văn bản tự thỏa thuận phân chia về tài sản chung, công nợ chung nên không có yêu cầu và đề nghị Tòa án xem xét giải quyết, anh, chị tự giải quyết với nhau nên không xem xét.(các bên đã tự thanh toán phân chia tài sản sản chung)

- Về án phí: Anh Lê Văn Th tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại anh Th 150.000đồng (Được đối trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp tạm ứng án phí, tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0054205 ngày 11 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện To, Th phố HN).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND TP HN ;
- VKSND huyện To;
- THADS huyện To;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO
Thẩm phán

Nguyễn Tiến Hùng